

Số: 09 /QĐ-NCT

Lắk, ngày 31 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong hoạt động của trường THPT Nguyễn Chí Thanh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN CHÍ THANH

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Xét đề nghị của Chủ tịch Công đoàn trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THPT Nguyễn Chí Thanh từ năm học 2022-2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên của nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Trần Hữu Phước

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THPT Nguyễn Chí Thanh từ năm học 2022-2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-NCT ngày 31/8/2022
của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Chí Thanh)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây gọi tắt là CB, CC, VC) và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.
2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 2. Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong trường.
2. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CB, CC, VC và HS, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

CHƯƠNG II. DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

MỤC 1:

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG VÀ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 3. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.
2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với CB, CC, VC theo quy định của pháp luật và Thông tư này.
3. Tổ chức những cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý và học kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường.
4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức. Khi cán bộ, công chức, viên chức đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì sẽ bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của CB, CC, VC, HS và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập CB, CC, VC và HS khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong trường.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của trường mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 4. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước người đứng đầu trong nhà trường về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ, cán bộ, công , viên chức được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của nhà trường khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

Điều 5. Trách nhiệm của hội đồng trường

Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

1. Phối hợp với nhà trường trong việc tham gia xây dựng, phối hợp tổ chức, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm Quy chế dân chủ trong nhà trường, báo cáo Ban chấp hành Công đoàn cơ sở để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

MỤC 2: NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI ĐỂ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐƯỢC BIẾT

Điều 7. Những việc phải công khai

1. Chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường:

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Báo cáo sơ kết, tổng kết, niêm yết tại phòng giáo viên, thông tin trên Website.

- Vào thời điểm: Đầu năm, đầu học kỳ.

- Công khai trong thời gian: Suốt năm học.

- Tại địa điểm: Phòng giáo viên, Website.

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của nhà trường trong từng năm học:

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Thông báo tại Hội nghị CBCCVC đầu năm học của trường; Kế hoạch năm học; Báo cáo sơ kết, tổng kết.

- Vào thời điểm: Đầu năm, đầu học kỳ, đầu mỗi tháng.

- Công khai trong thời gian: Kế hoạch năm học; công khai từ đầu năm đến hết năm học; kế hoạch hàng quý, hàng tháng thì công khai hết tháng hoặc hết quý đó.

- Tại địa điểm: Phòng giáo viên.

3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của nhà trường; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán:

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Báo cáo thu chi tài chính trong Hội nghị CBCCVC, niêm yết tại phòng hành chính.

- Vào thời điểm: Đầu năm, đầu mỗi quý, đầu mỗi tháng.

- Công khai trong thời gian: 90 ngày làm việc

- Tại địa điểm: Bảng tin tài chính của trường.

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, hợp đồng làm việc, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng lương, thuyên chuyển, điều động, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ công chức viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; thông báo trong HĐSP.
- Vào thời điểm: Khi có sự tuyển dụng, luân chuyển, thay đổi mới.
- Công khai trong thời gian: Hợp thông báo trước khi có sự tuyển dụng, luân chuyển, thay đổi mới.
- Tại địa điểm: Phòng giáo viên.

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật:

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan.
- Vào thời điểm: Ngay khi có kết luận. Trước thời điểm đánh giá công chức hàng năm 30 ngày.
- Công khai trong thời gian: 30 ngày làm việc

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường:

Nội dung này được Niêm yết tại cơ quan thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; thông báo cho Tổ trưởng công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn và thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức trong tổ.
- Vào thời điểm: sau khi có kết quả.

7. Các nội quy, quy chế của nhà trường:

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; thông tin trên trang Web.
- Vào thời điểm: Đầu năm học.
- Công khai trong thời gian: suốt năm làm việc.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu nhà trường đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức, lao động quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Thông báo tại Hội nghị CBCCVC đầu năm học của trường; thông báo cho tổ trưởng công đoàn, tổ trưởng chuyên môn để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức trong tổ.
- Vào thời điểm: Đầu năm học (HN CBCCVC), cuối học kỳ, cuối năm học.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường:

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Niêm yết tại phòng giáo viên, chuyển các bộ phận liên quan thực hiện.
- Vào thời điểm: Có văn bản chỉ đạo của cấp trên.
- Công khai trong thời gian: 14 ngày làm việc
- Tại địa điểm: Phòng giáo viên, gửi văn bản đến cá nhân có liên quan.

MỤC 3: NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐƯỢC THAM GIA Ý KIẾN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NHÀ TRƯỜNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 8. Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến:

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.
2. Kế hoạch công tác hàng năm (năm học) của nhà trường.
3. Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường.
4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường.
5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân.
6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, lao động.
7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức.
8. Các nội quy, quy chế của nhà trường.

***Hình thức tham gia ý kiến:**

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, nhà trường áp dụng ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu nhà trường.
2. Thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề cán bộ, công chức, viên chức, tham gia ý kiến.

MỤC 4: NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 9. Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia giám sát, kiểm tra:

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác năm học của nhà trường.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của nhà trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong nhà trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

*** Hình thức giám sát, kiểm tra:**

Nhà trường tổ chức để cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.

3. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường.

**MỤC 5: NHỮNG VIỆC NGƯỜI HỌC, CHA MẸ HỌC SINH
(hoặc NGƯỜI GIÁM HỘ HỢP PHÁP CỦA HỌC SINH)
ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN**

Điều 10. Những nội dung người học, cha mẹ học sinh (hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh) được biết:

1. Chủ trương, chế độ chính sách của Nhà nước, của Ngành và những quy định của nhà trường đối với người học.

2. Kết quả giảng dạy, học tập, kết quả thi tốt nghiệp, thi học sinh giỏi, thi vào Đại học, Cao đẳng; Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học có liên quan đến học tập, rèn luyện sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.

3. Chủ trương kế hoạch tổ chức cho người học phấn đấu gia nhập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

4. Các khoản đóng theo quy định trong năm học.

Những việc người học, cha mẹ học sinh (hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh) được tham gia ý kiến:

1. Nội quy học sinh và những quy định có liên quan đến người học.

2. Tổ chức phong trào thi đua.

3. Việc tổ chức giảng dạy học tập trong nhà trường có liên quan đến quyền lợi của người học.

Những nội dung trên được công khai bàn bạc bằng những hình thức sau:

- Niêm yết công khai những qui định về tuyển sinh, nội dung quy chế học tập, lịch thi, kết quả thi tốt nghiệp, thi cao đẳng, đại học, lên lớp, hiệu suất đào tạo, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại học sinh, khen thưởng và kỷ luật; niêm yết công khai học phí, các khóa thu khác theo quy định; thông tin trên Website của trường.

- Định kỳ ít nhất trong năm học 2 lần tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của cha mẹ học sinh, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình người học, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của người học.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp là đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ tại lớp của mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của học sinh và cha mẹ học sinh để kịp thời phản ánh cho Hiệu trưởng.

- Đặt hòm thư góp ý hoặc hình thức góp ý khác để học sinh, cha mẹ học sinh thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.

CHƯƠNG II

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 11. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để CB, GV, NV, HS, CMHS biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định;
- đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra CB, GV, NV trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những CB, GV, NV và NLD không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 13. Đối thoại tại nhà trường

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa CB, CC, VC với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường

Điều 14. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 15. Quan hệ giữa hiệu trưởng với các đơn vị trực thuộc trường

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các tổ chức, đoàn thể. Khi người đứng đầu các tổ chức, đoàn thể đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 16. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của người học.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường THPT Nguyễn Chí Thanh có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì Tập thể lãnh đạo nhà trường họp bàn thống nhất sửa đổi, bổ sung bằng văn bản và có phụ lục đính kèm.